

Số: TVHN-308/DBQG

Hà Nội, ngày 4 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

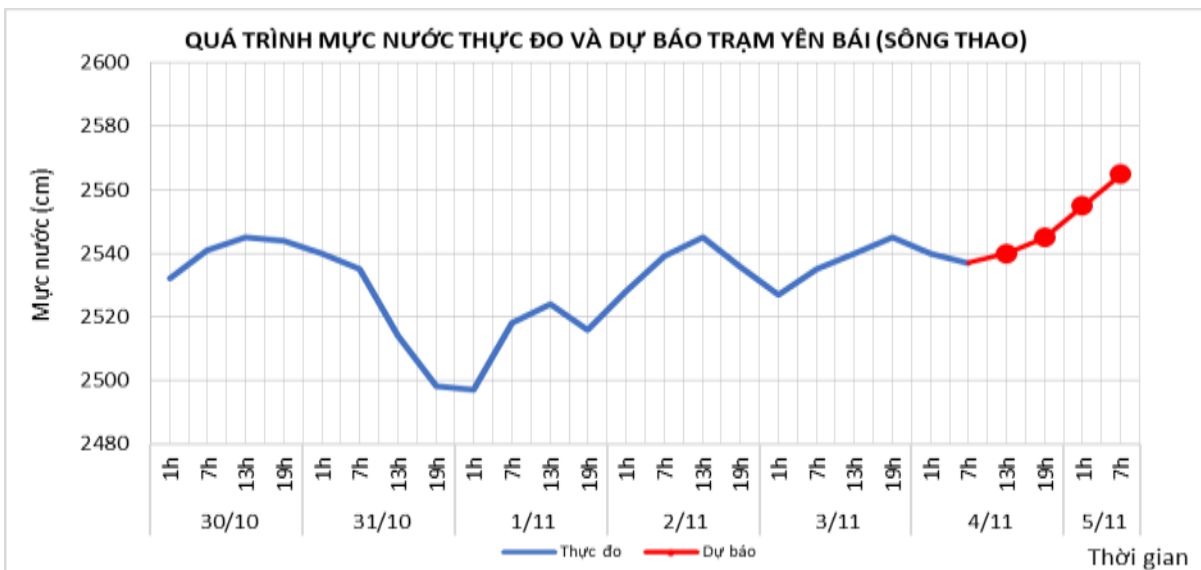
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, Phú Thọ sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên.



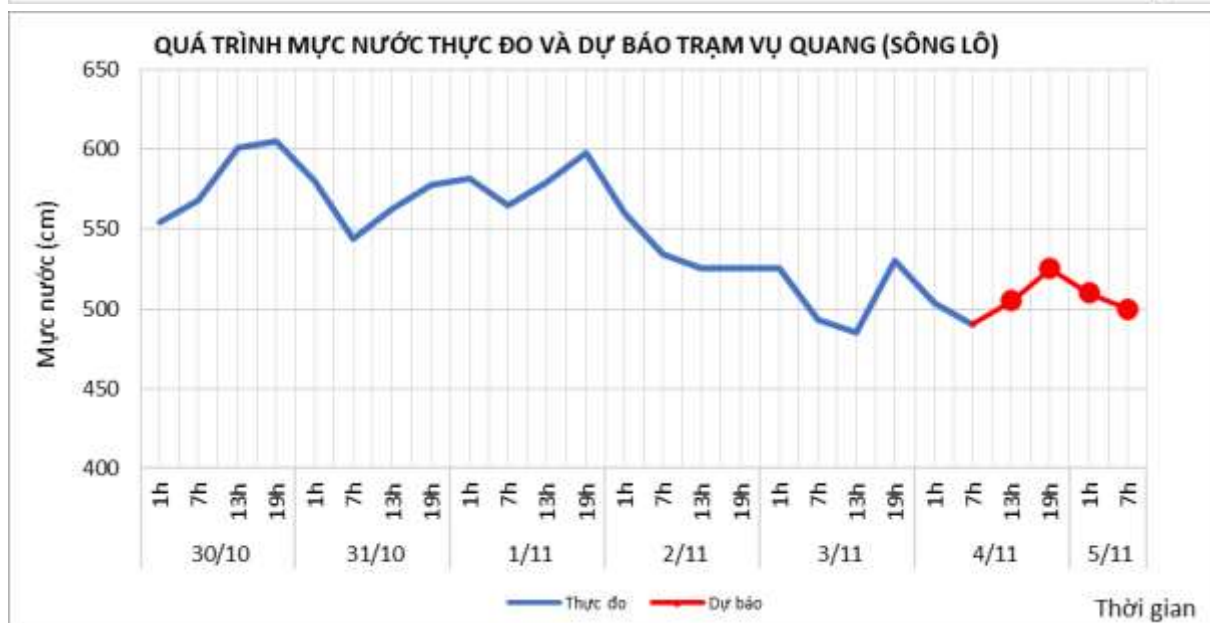
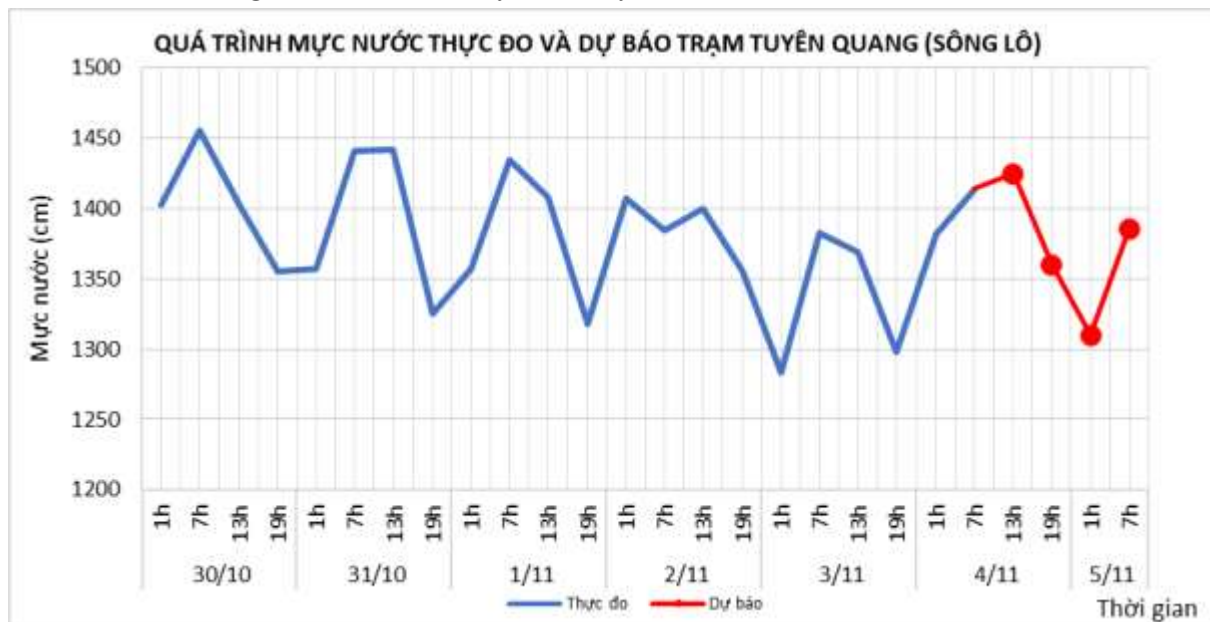
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



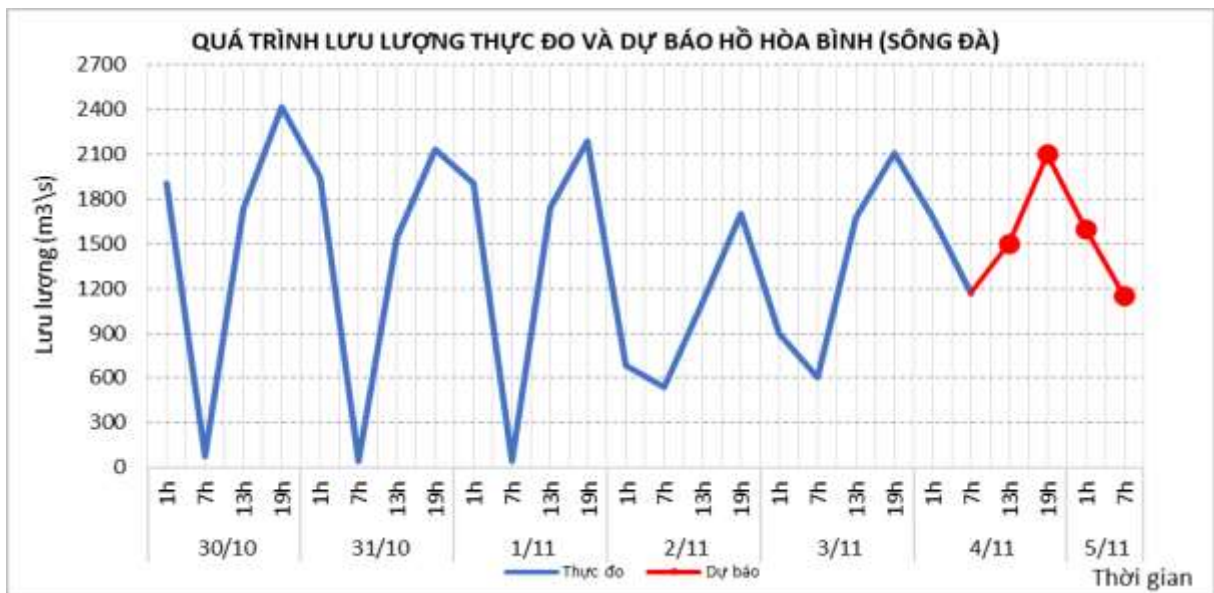
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



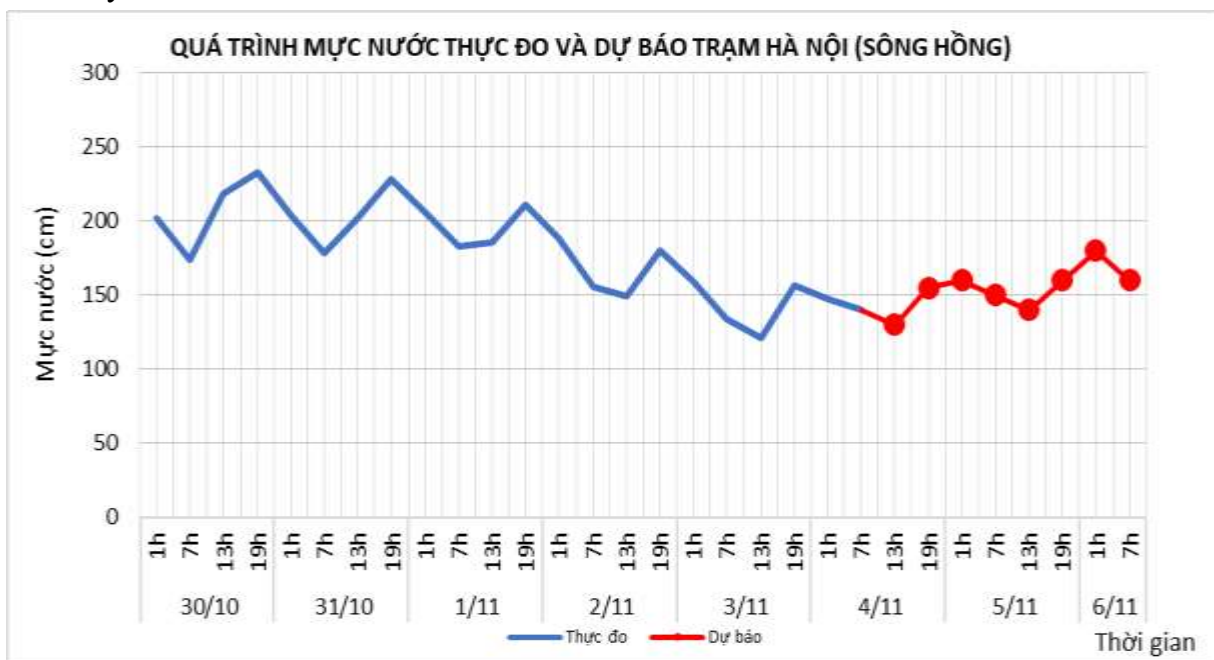
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

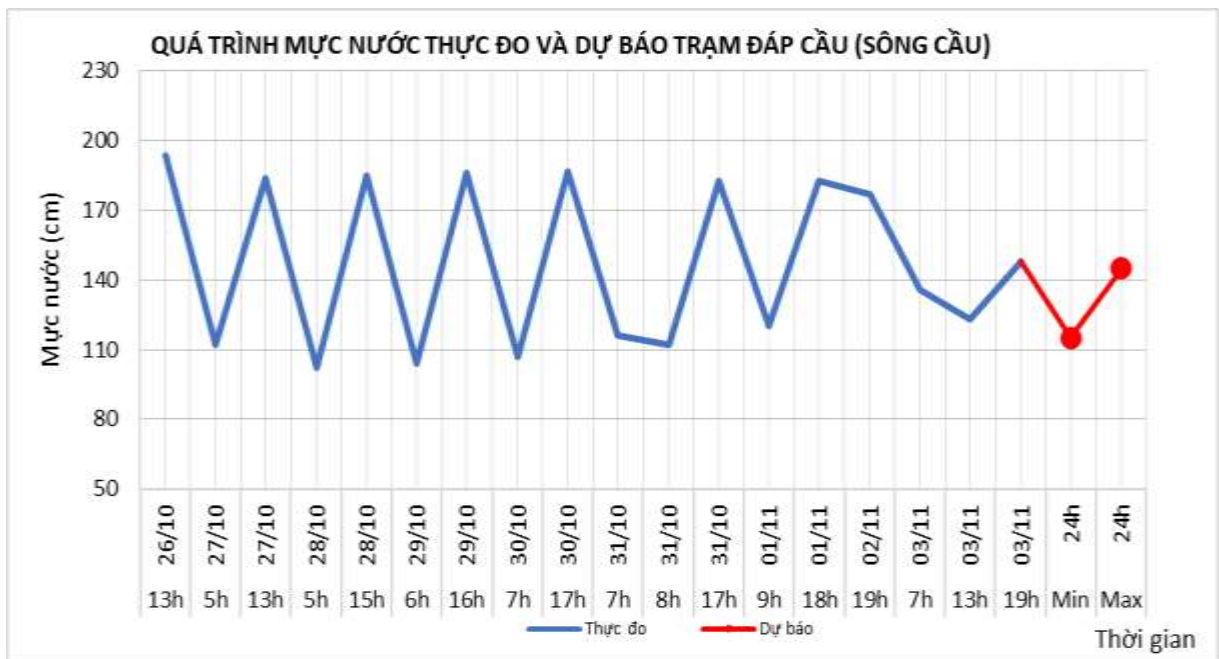
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



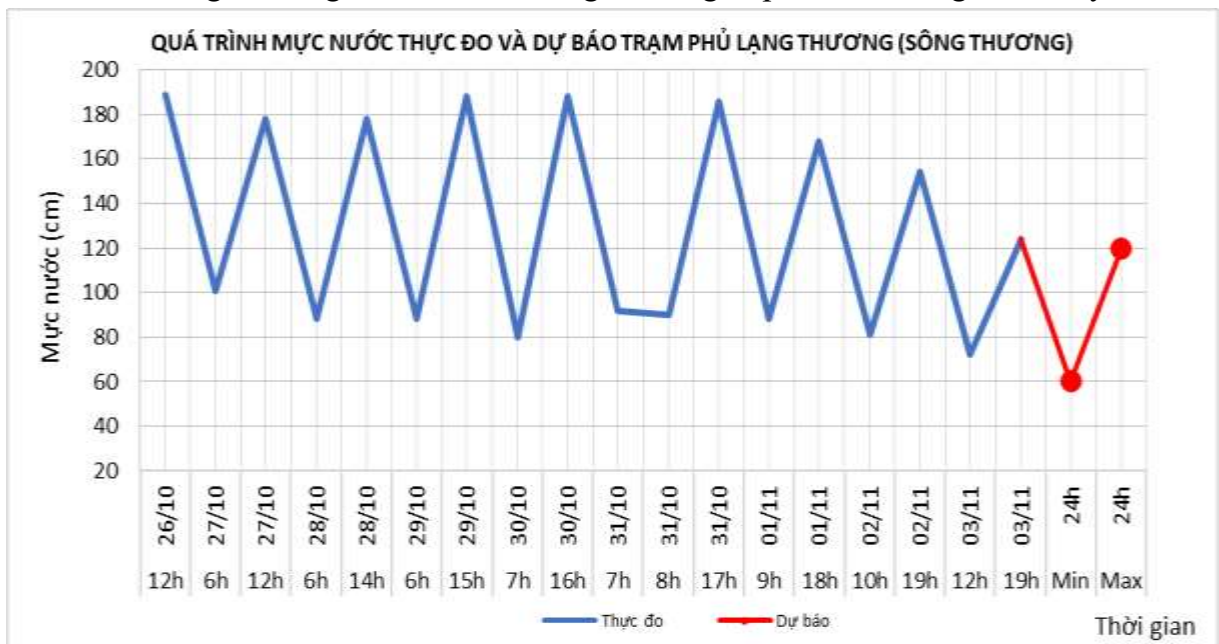
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



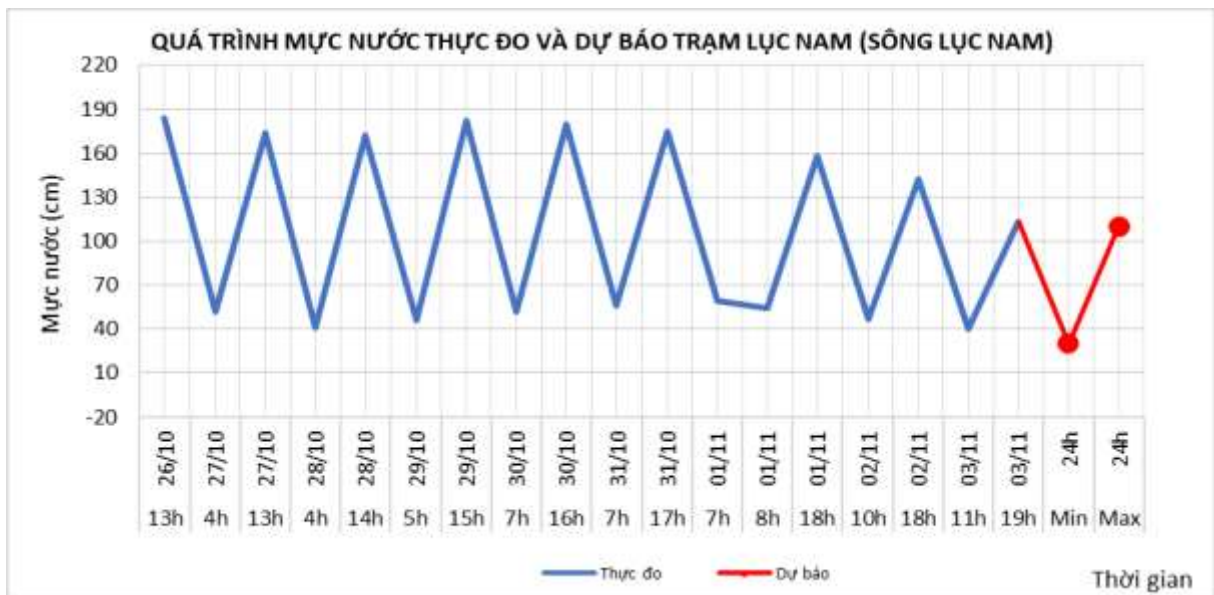
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



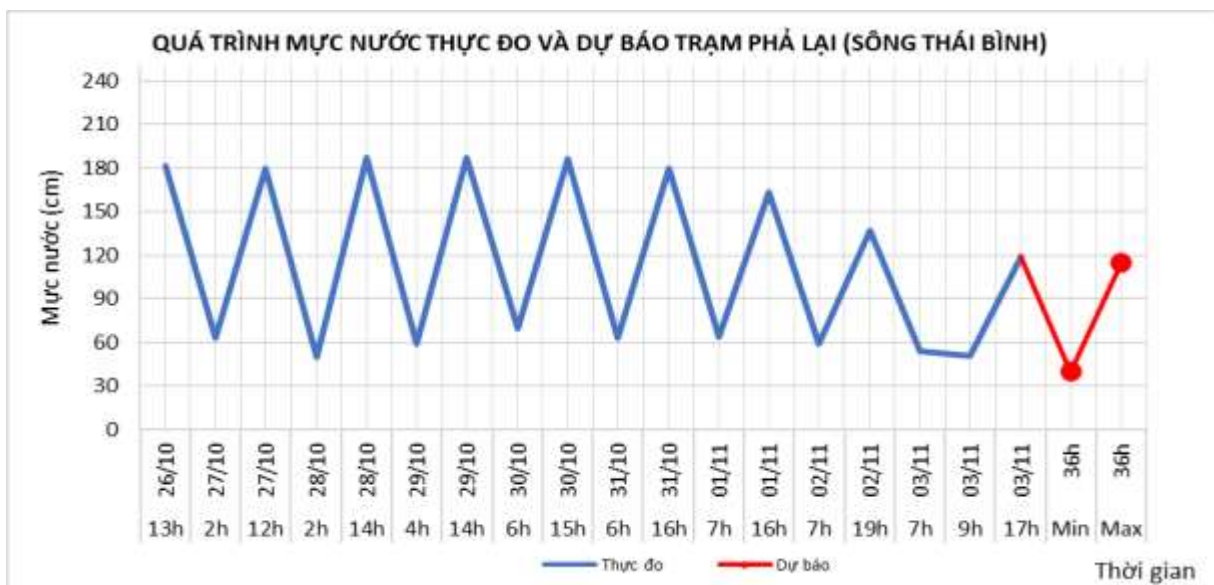
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,15m; thấp nhất là 0,40m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

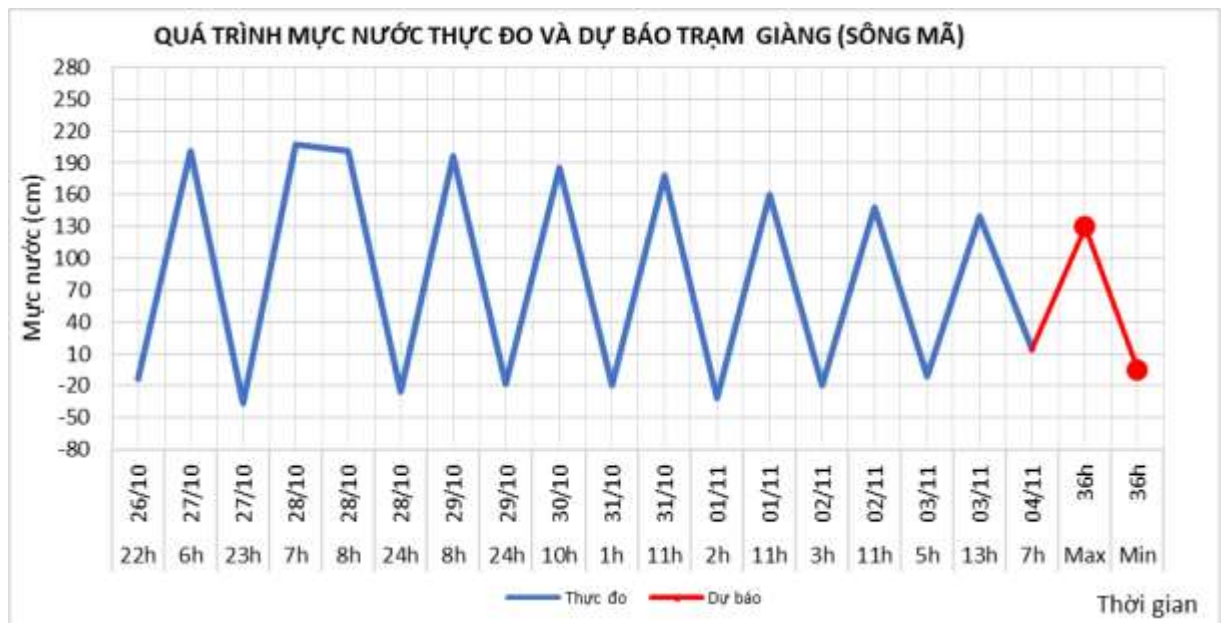
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



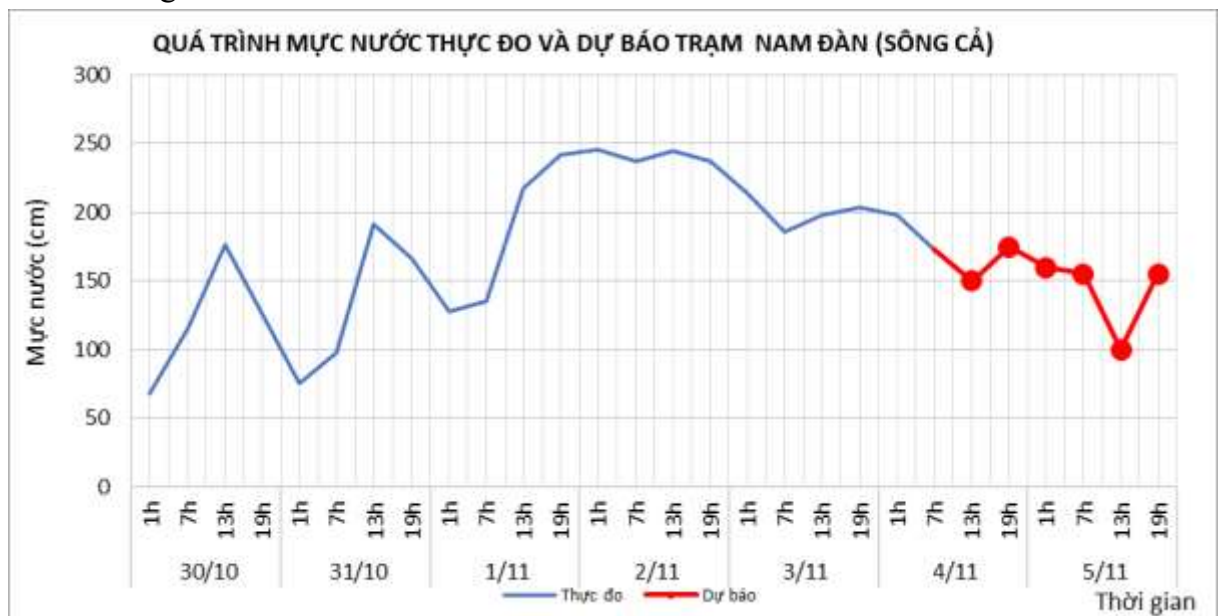
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.



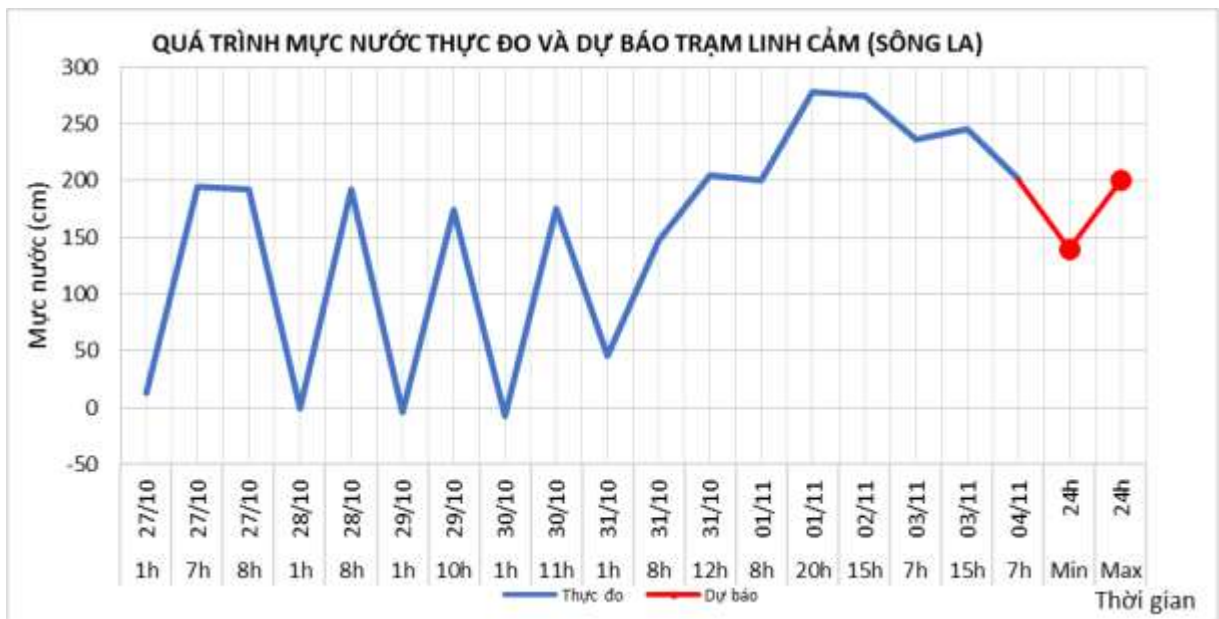
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La dao động theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống, hạ lưu sông La dao động theo xu thế xuống.



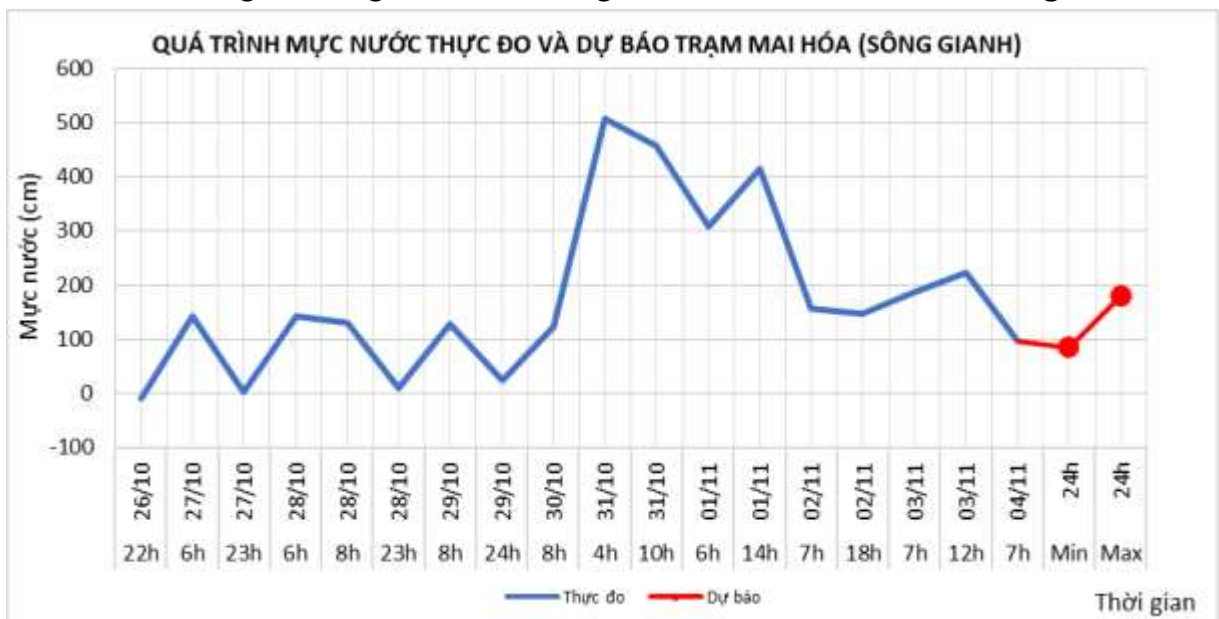
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Gianh có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh khả năng biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



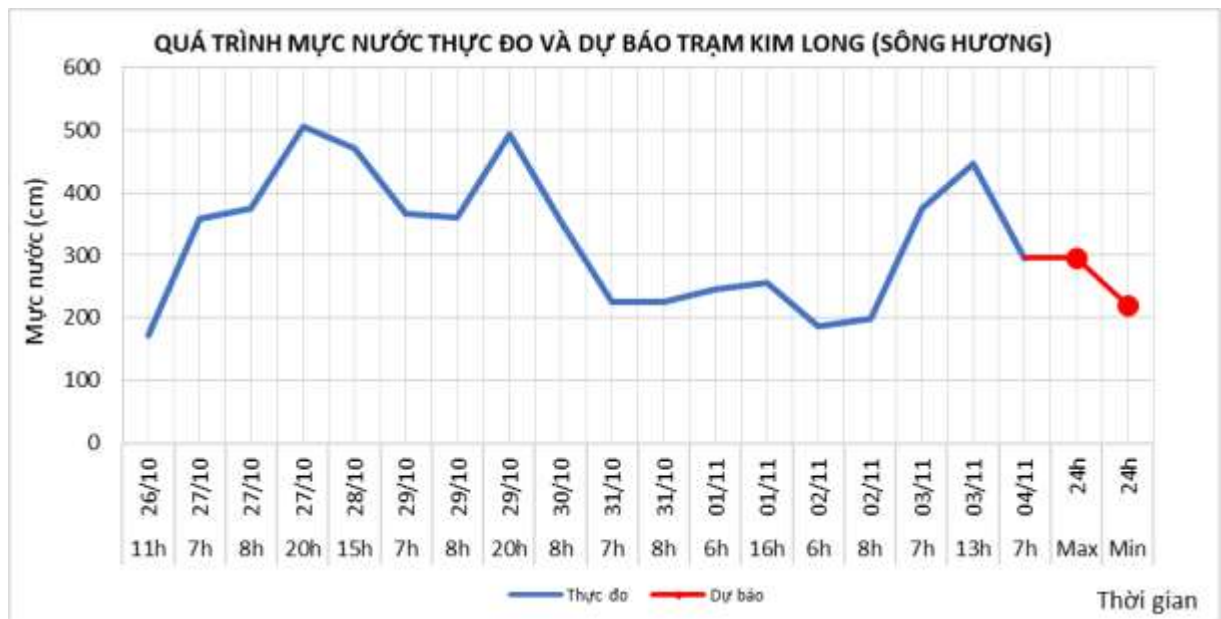
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Hương và sông Bồ đã đạt đỉnh và đang xuống. Mức nước đỉnh lũ trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc 5,31m (13h/03/11), trên BĐ3 0,81m, sông Hương tại trạm Kim Long 4,47m (13h/03/11), trên BĐ3 0,97m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 12-24 giờ tới, lũ trên sông Hương và sông Bồ tiếp tục xuống mức BĐ2 đến trên BĐ2.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

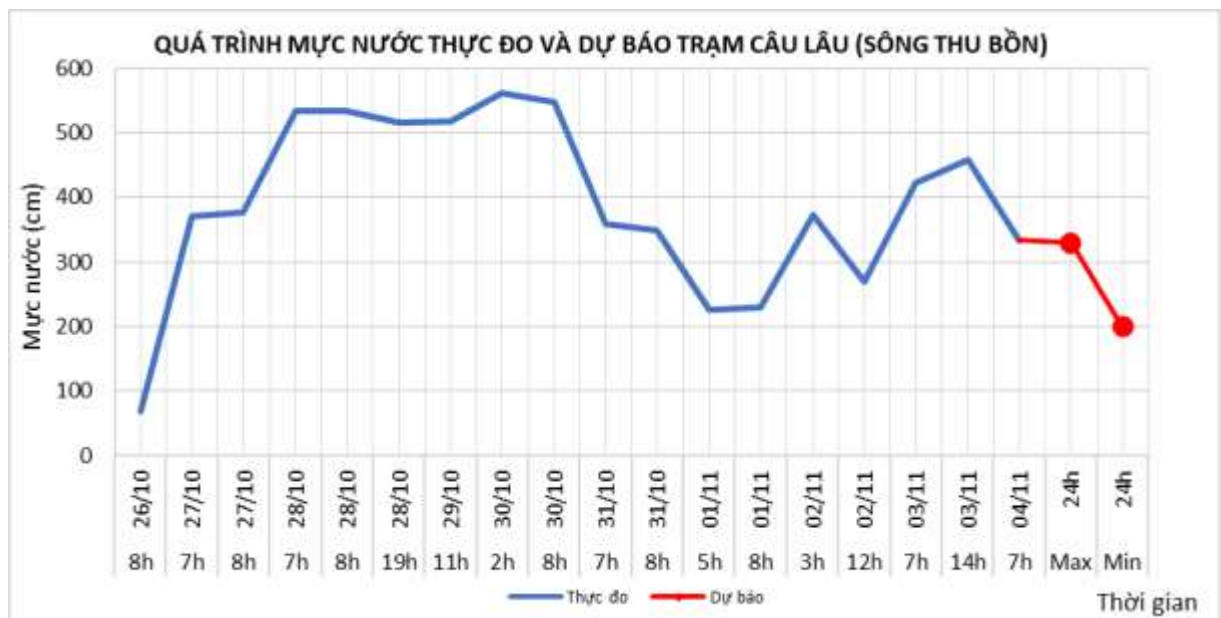
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Vu Gia-Thu Bồn đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa 9,77m (09h/03/11), trên BĐ3 0,77m, trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu 4,59m (14h/03/11), trên BĐ3 0,59m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 12-24h tới, lũ trên sông Vu Gia-Thu Bồn khả năng tiếp tục xuống và ở mức BĐ1 đến trên BĐ1.



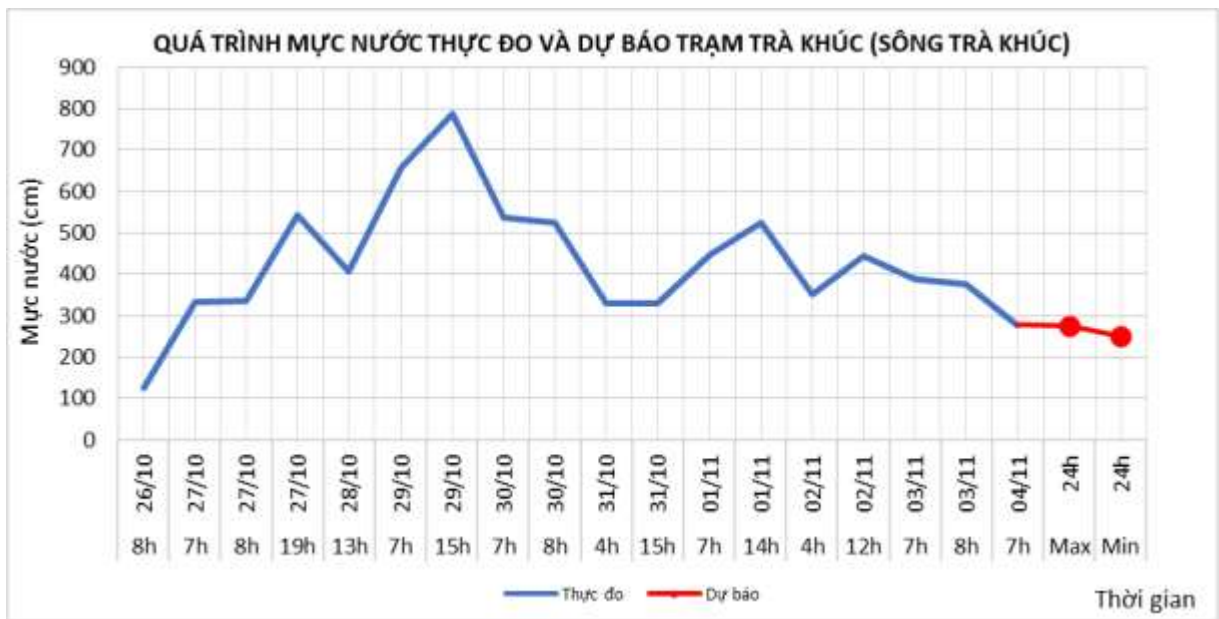
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc xuống chậm và ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Trà Khúc khả năng biến đổi chậm.



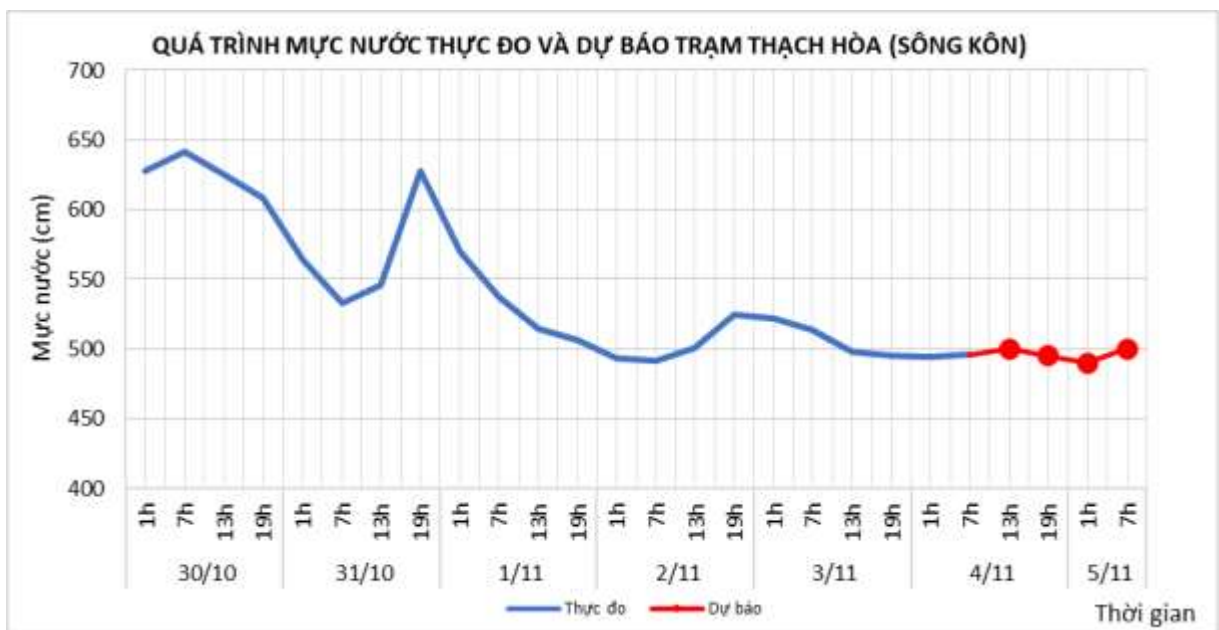
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục biến đổi chậm.



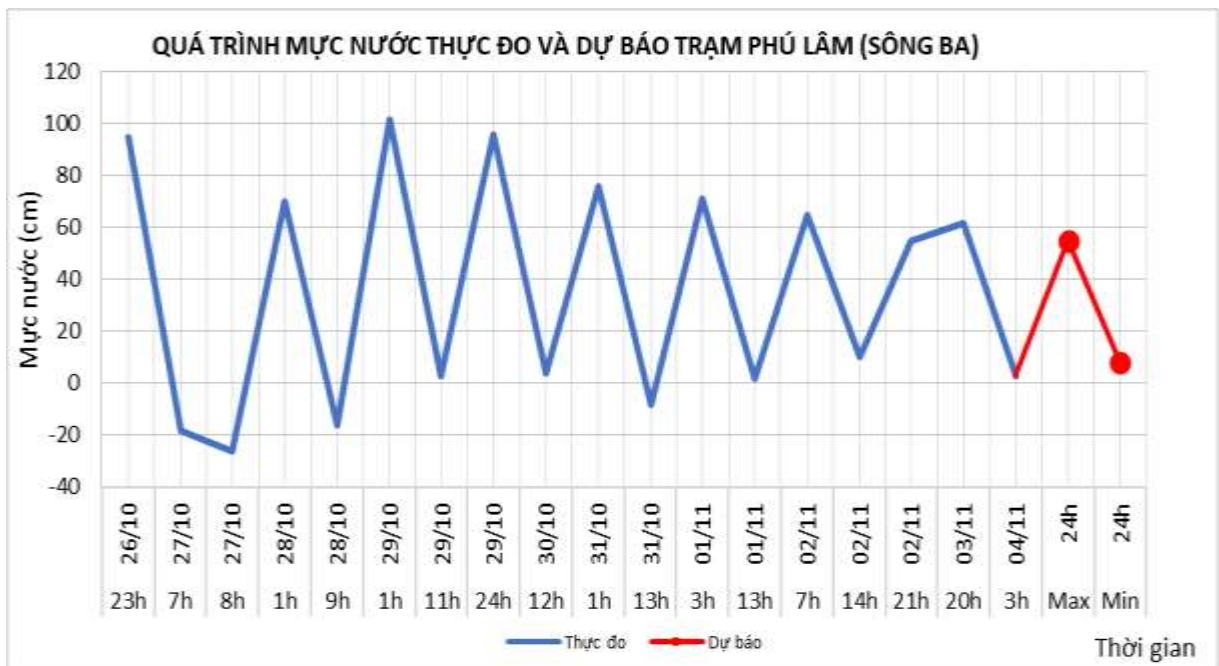
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

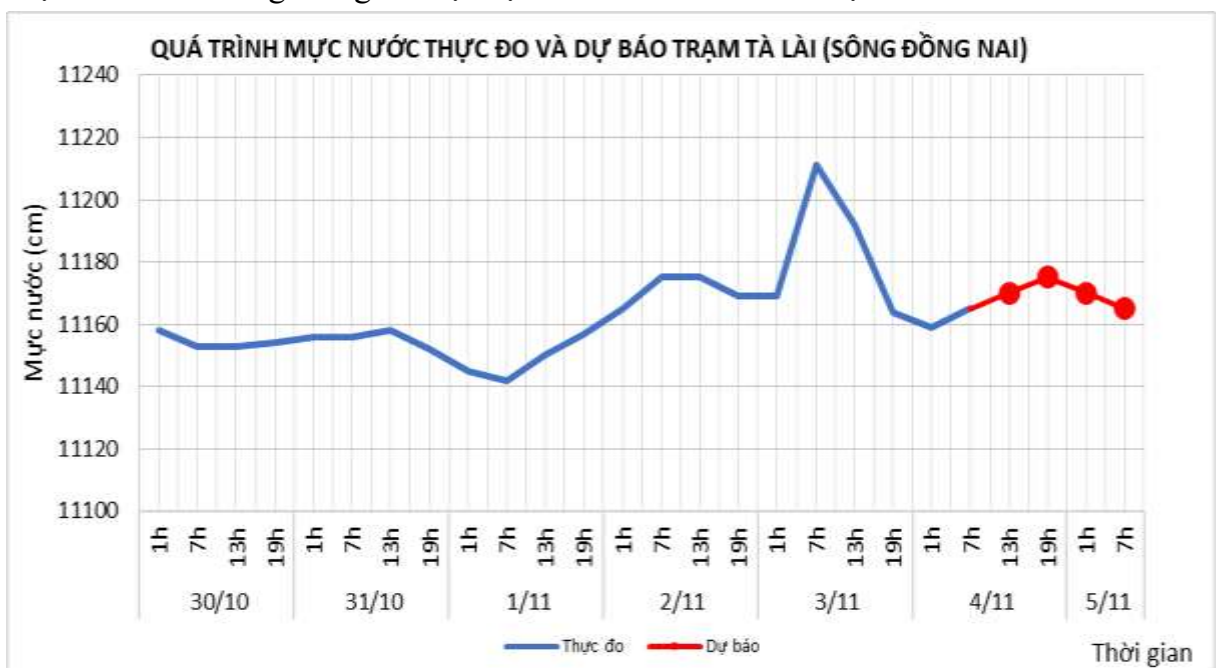
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài sẽ biến đổi chậm.



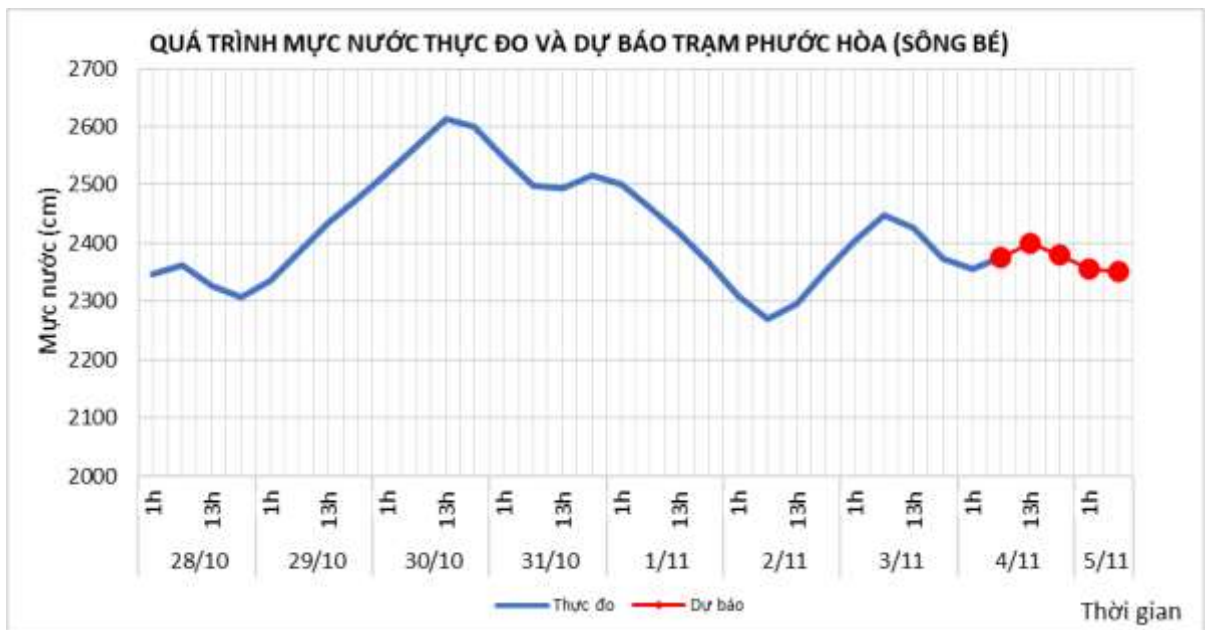
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tiếp tục biến đổi chậm.



6. Lưu vực sông Mê Công

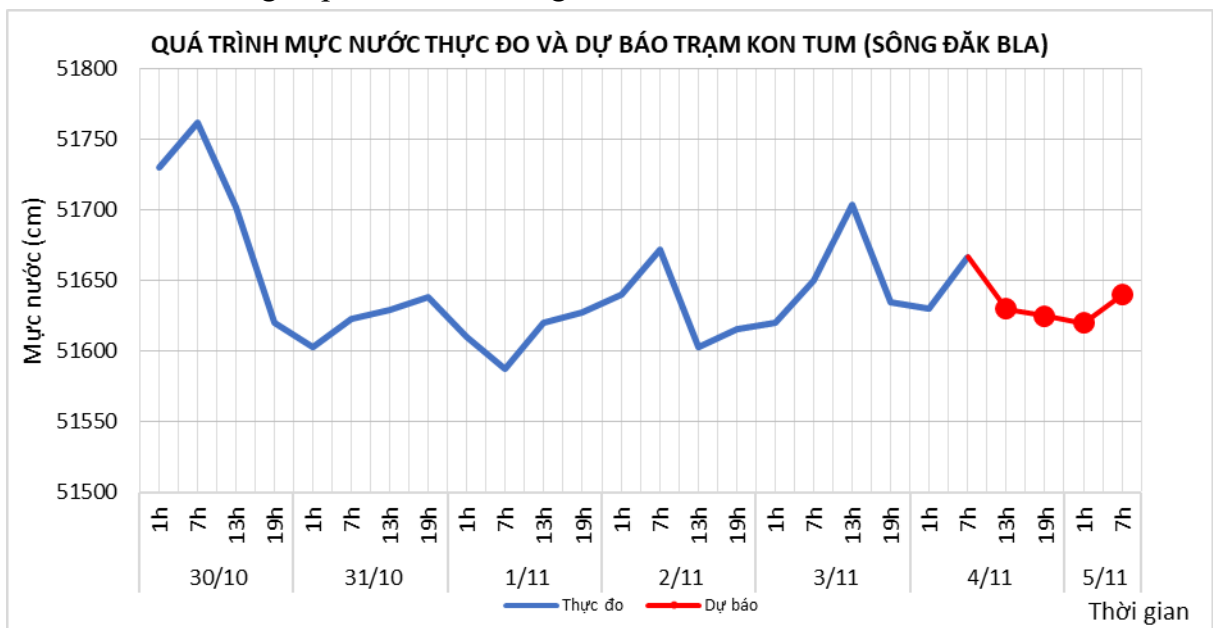
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông đang dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông tiếp tục có dao động.



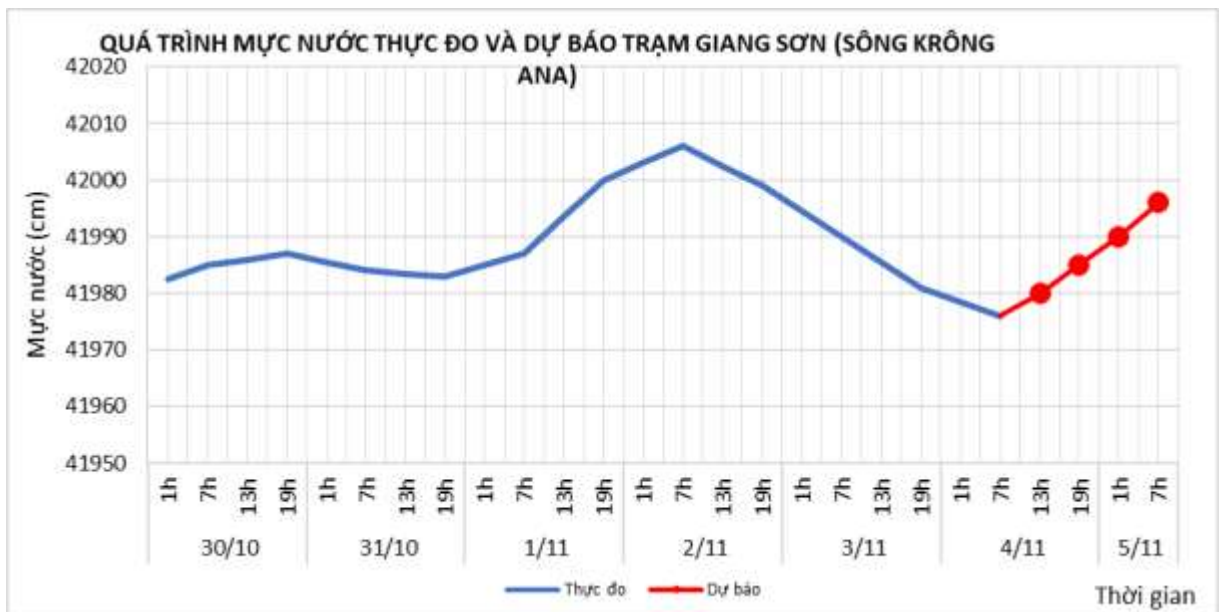
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



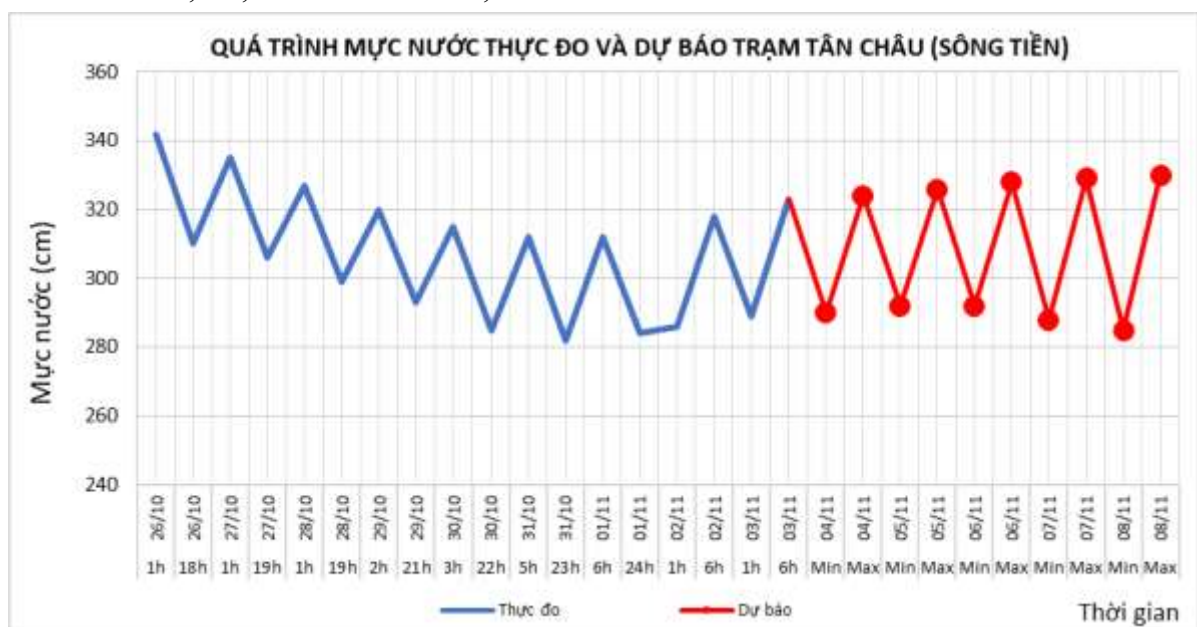
6.3. Sông Cửu Long

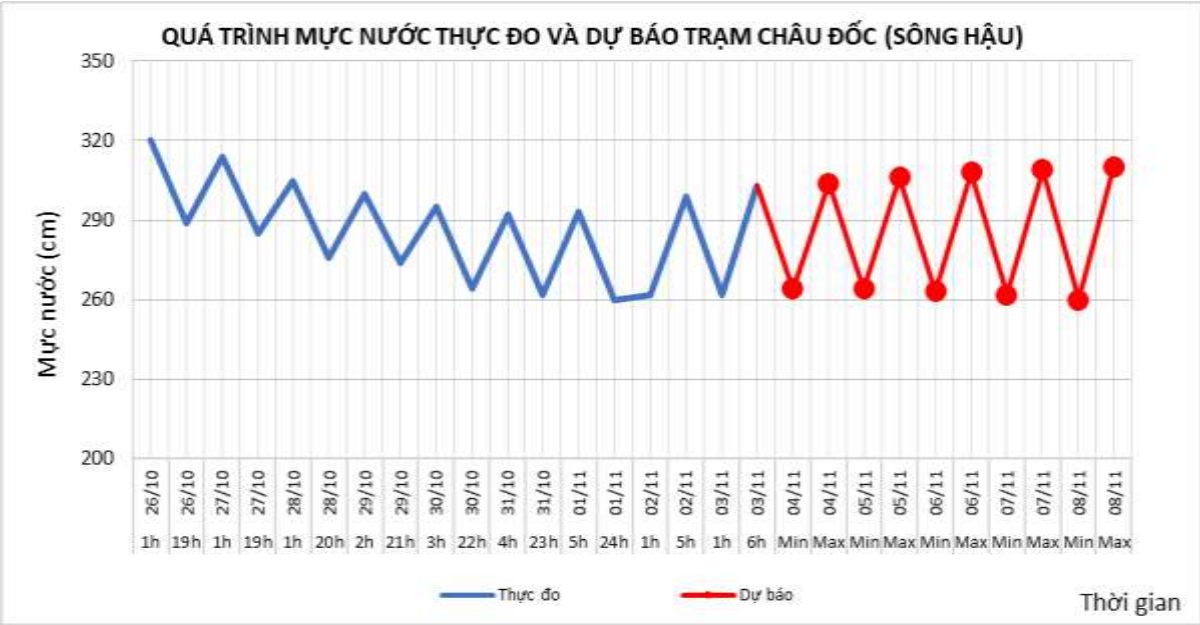
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 03/11 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,23m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 3,03m (trên BĐ1 0,03m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 08/11, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,30m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 3,1m, trên mức BĐ1 0,1m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-03/11	19h-03/11	1h-04/11	7h-04/11	13h-04/11		19h-04/11		1h-05/11		7h-05/11		13h-05/11		19h-05/11		1h-06/11		7h-06/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1679	2111	1679	1165	1500	↑	2100	↑	1600	↓	1150	↓								
Thao	Yên Bái	2540	2545	2540	2537	2540	↑	2545	↑	2555	↑	2565	↑								
Thao	Phú Thọ	1262	1260	1265	1272	1270	↓	1268	↓	1270	↑	1275	↑								
Lô	Tuyên Quang	1369	1298	1382	1414	1425	↑	1360	↓	1310	↓	1385	↑								
Lô	Vụ Quang	485	530	504	490	505	↑	525	↑	510	↓	500	↓								
Hồng	Hà Nội	121	157	147	140	130	↓	155	↑	160	↑	150	↓	140	↓	160	↑	180	↑	160	↓
Cả	Nam Đàn	198	204	198	173	150	↓	175	↑	160	↓	155	↓	100	↓	155	↑				
Kôn	Thanh Hòa	498	495	494	496	500	↑	495	↓	490	↓	500	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11192	11164	11159	11165	11170	↑	11175	↑	11170	↓	11165	↓								
Bé	Phước Hòa	2426	2373	2356	2375	2400	↑	2380	↓	2355	↓	2350	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51704	51635	51630	51667	51630	↓	51625	↓	51620	↓	51640	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41986	41981	41976	41976	41980	↑	41985	↑	41990	↑	41996	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	148	↓	123	↓	145	↓	115	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	124	↓	72	↑	120	↓	60	↓
Lục Nam	Lục Nam	113	↓	40	↑	110	↓	30	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	137	↓	51	↓	115	↓	40	↓
Mã	Giàng (**)	140	↓	-11	↑	130	↓	-5	↑
La	Linh Cảm	246	↓	201	↓	200	↓	140	↓
Gianh	Mai Hóa	222	↑	97	↓	180	↓	85	↓
Hương	Kim Long	447	↑	295	↑	295	↓	220	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	459	↑	334	↑	330	↓	200	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	375	↓	278	↓	275	↓	250	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	62	↑	3	↓	55	↓	8	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		03/11		04/11		05/11		06/11		07/11		08/11		03/11		04/11		05/11		06/11		07/11		08/11	
Sông Tiền	Tân Châu	323	↑	324	↑	326	↑	328	↑	329	↑	330	↑	289	↓	290	↑	292	↑	292	→	288	↓	285	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	303	↑	304	↑	306	↑	308	↑	309	↑	310	↑	262	↓	264	↑	264	→	263	↓	262	↓	260	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 05/11

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng